

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH CHTECH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH CHTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CHTECH MECHANICAL ELECTRICAL  
REFRIGERATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CHTECH.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109661632

**3. Ngày thành lập:** 07/06/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số Nhà 344, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971609996

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                             | 3320        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                               | 4321        |
| 3.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                               | 4322(Chính) |
| 4.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                      | 4329        |
| 5.  | Thoát nước và xử lý nước thải                                                                                                       | 3700        |
| 6.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                      | 2511        |
| 7.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu<br>Loại trừ: Hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội        | 2599        |
| 8.  | Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển                                                                      | 2651        |
| 9.  | Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)                                                                                            | 2513        |
| 10. | Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá                                                     | 3530        |
| 11. | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                                                                                       | 2829        |
| 12. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                       | 3100        |
| 13. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                              | 3319        |
| 14. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                   | 4101        |
| 15. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                      | 4330        |
| 16. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                 | 4390        |
| 17. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                             | 4663        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                     | 4659        |
| 19. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                           | 8230        |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                 | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TRỊNH VĂN<br>KHIÊM | Đội 13, Thắng<br>Hạ, Xã Nghĩa<br>Châu, Huyện<br>Nghĩa Hưng, Tỉnh<br>Nam Định, Việt<br>Nam          | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 188.000       | 1.880.000.000            | 94,000       | 0360930024<br>87                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Tổng số                            | 188.000       | 1.880.000.000            | 94,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHÍ THỊ<br>HẠNH    | Xóm Đầu Làng,<br>Thôn Phú Ô, Xã<br>Bình Phú, Huyện<br>Thạch Thất,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 6.000         | 60.000.000               | 3,000        | 0011980080<br>88                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    | Tổng số                            | 6.000         | 60.000.000               | 3,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |             |                                                                                     |                           |       |            |       |            |
|---|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|------------|-------|------------|
| 3 | PHÍ THỊ CÚC | Xóm Đầu Làng, Thôn Phú Ổ, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 6.000 | 60.000.000 | 3,000 | 0172557510 |
|   |             |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0          | 0,000 |            |
|   |             |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0          | 0,000 |            |
|   |             |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0          | 0,000 |            |
|   |             |                                                                                     | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0          | 0,000 |            |
|   |             |                                                                                     | Tổng số                   | 6.000 | 60.000.000 | 3,000 |            |
|   |             |                                                                                     |                           |       |            |       |            |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRỊNH VĂN KHIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036093002487

Ngày cấp: 16/10/2019

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 13, Thôn Thắng Hạ, Xã Nghĩa Châu, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 13, Thôn Thắng Hạ, Xã Nghĩa Châu, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội